
**BÁO CÁO TỔNG KẾT NĂM 2020
VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2021**

A. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH 2020:

1. Thuận lợi và khó khăn:

- Kinh tế Việt nam: Một trong số rất ít những nền kinh tế giữ được tăng trưởng trong thời kỳ dịch bệnh (GDP tăng 2,91%), lạm phát trung bình ở mức 3,2%
- Duy trì mục tiêu kép vừa khống chế Covid-19 vừa phát triển kinh tế
- Mặt bằng lãi suất huy động và cho vay ổn định, thấp nhất trong những năm gần đây nhưng vẫn ở mức cao so với khu vực và thế giới, tỷ giá tương đối ổn định
- Chính phủ tiếp tục kiểm soát chặt đầu tư công, vốn đầu tư khu vực kinh tế ngoài nhà nước chiếm tỷ trọng lớn nhất trong tổng vốn đầu tư.
- Đầu tư nước ngoài chững lại, Thị trường chứng khoán tăng trưởng tích cực.

Thị trường CNTT & VT:

- Chính phủ và doanh nghiệp đẩy mạnh chuyển đổi số
- Chính phủ đầu tư xây dựng chính quyền điện tử và triển khai một số dự án thành phố thông minh trên toàn quốc
- Các nhà mạng (Viettel, VNPT, Mobifone...) tăng cường đầu tư cải thiện hạ tầng VT & CNTT đáp ứng nhu cầu liên lạc, làm việc online ngày càng cao trong thời kỳ dịch bệnh, tích cực chuẩn bị ra mắt 5G.
- Các nhà mạng đẩy mạnh dịch vụ cho thuê, dịch vụ giá trị gia tăng, dịch vụ CNTT trên nền tảng Cloud
- Chính phủ và doanh nghiệp tăng cường đầu tư hệ thống bảo mật, an ninh an toàn mạng
- Thị trường CNTT tăng trưởng nhưng chủ yếu tập trung vào lĩnh vực phần mềm (gia công, xuất khẩu phần mềm)
- Ước tính có khoảng 35.000 doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực VT & CNTT, 5 khu công nghiệp tập trung

- Chính phủ cổ vũ mạnh mẽ Cách mạng Công nghệ 4.0 nhưng thực tế triển khai còn chậm và yếu, tỷ lệ giải ngân rất thấp (các dự án về chính quyền điện tử, Smart City, IoT, AI, Big Data...)
- Chính phủ kiểm soát chặt chi tiêu công, cắt giảm hoặc hoãn tiến độ. Nhiều dự án được phê duyệt, thậm chí triển khai nhưng giải ngân kéo dài, nhỏ giọt.
- Ngành CNTT nói chung và lĩnh vực hạ tầng CNTT nói riêng cạnh tranh gay gắt, lãi gộp giảm, chi phí tài chính tăng, chi phí triển khai tăng
- Xu hướng thuê dịch vụ CNTT trên nền tảng Cloud tăng nhanh, nhất là khu vực doanh nghiệp ảnh hưởng lớn đến hoạt động của các doanh nghiệp cung cấp hạ tầng CNTT
- Khách hàng: Bộ Ngành cắt giảm đầu tư CNTT. Doanh nghiệp đẩy mạnh thuê/mua dịch vụ thay vì đầu tư hạ tầng. Doanh nghiệp lớn (VGR, Vietnam Airlines, các tập đoàn bất động sản...) khó khăn do tác động của Covid.

2. Kết quả kinh doanh 2020:

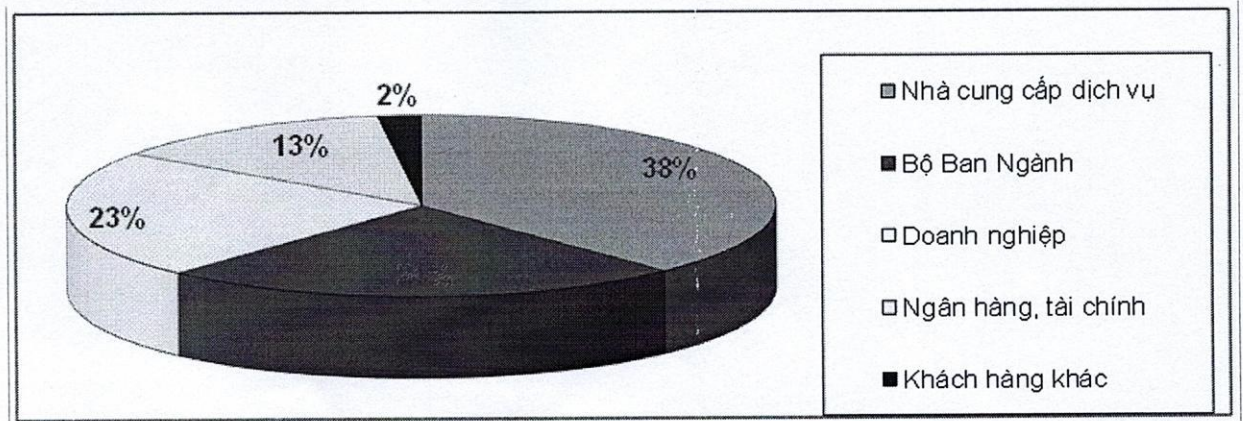
- Bảng so sánh kết quả 2020 và 2019:

Đơn vị tính: Triệu đồng

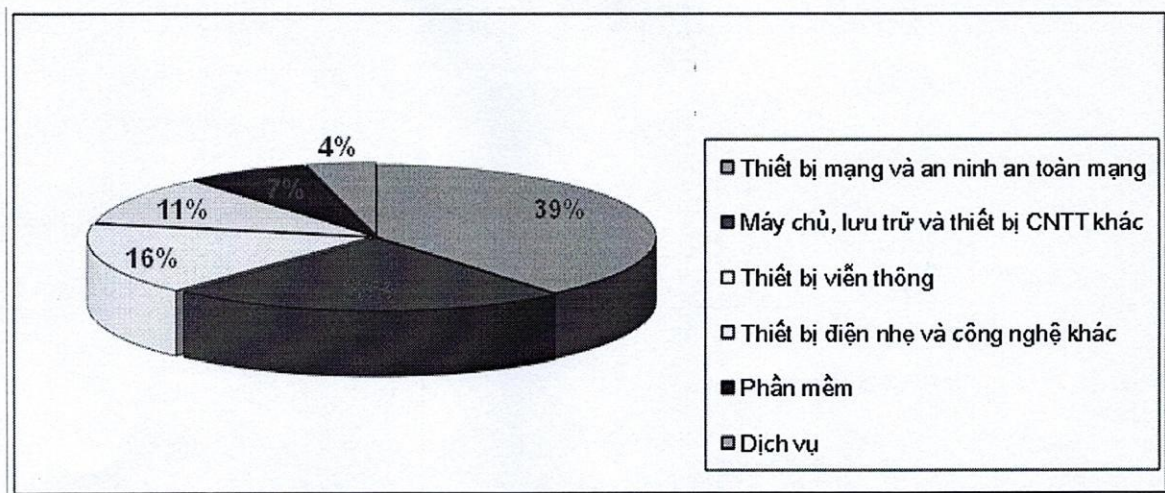
Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2020	Thực hiện/ Kế hoạch	Thực hiện 2019	Tăng trưởng
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	634,970	400,000	158.74%	385,694	64.63%
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	7,598	6,000	126.63%	5,170	46.96%

- Cơ cấu doanh thu:

- ✓ Cơ cấu doanh thu theo khách hàng:



✓ Cơ cấu doanh thu theo sản phẩm:



3. Một số điểm lưu ý:

- Công ty trúng thầu và triển khai thành công một số dự án lớn, quan trọng trên quy mô toàn quốc (Hệ thống CNTT cho Bộ Tổng Tham mưu Bộ Quốc Phòng, Hệ thống mạng truyền dẫn Bộ Công an, Hệ thống bảo mật Bộ Tài chính...)
- Trúng thầu và triển khai thành công một số dự án quan trọng cho các nhà cung cấp dịch vụ viễn thông (Viettel, Mobifone...)
- Doanh thu có sự tăng trưởng mạnh chủ yếu do nhu cầu cấp thiết nên các dự án của Bộ Quốc phòng và Viettel đẩy nhanh tiến độ giao hàng và nghiệm thu.
- Lợi nhuận có sự tăng trưởng so với năm 2019 và so với kế hoạch nhưng chưa tương ứng với tăng trưởng doanh thu do tỷ lệ lớn doanh thu nằm trong mảng thị trường các nhà cung cấp dịch vụ VT & CNTT có lãi suất không cao.

B. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2021.

1. Đánh giá tình hình thuận lợi và khó khăn:

- Kinh tế Việt nam: Dự báo tăng trưởng GDP 6,7% (Quý 1: 2,9%)
- Ảnh hưởng sâu rộng của COVID đến mọi mặt nền kinh tế
- Kinh tế VN tiếp tục hội nhập, đầu tư nước ngoài tăng nhờ việc Chính phủ cải thiện môi trường đầu tư và dần thoái vốn khỏi các doanh nghiệp nhà nước. Luật đầu tư ban hành tháng 1/2021 giảm bớt rào cản, thúc đẩy thu hút đầu tư nước ngoài
- Khu vực tư nhân tiếp tục trở thành động lực chính của năm 2021 và thời gian tới
- Thị trường CNTT & VT:
 - ✓ Xu hướng công nghệ di động, ứng dụng di động ngày càng chiếm ưu thế

- ✓ Công nghệ điện toán đám mây, công nghệ IoT, AI, Big Data tiếp tục phát triển mạnh, các nhà mạng đã và đang thử nghiệm 5G và có lộ trình triển khai trong năm 2021 và các năm tiếp theo
- ✓ Các nhà mạng cung cấp dịch vụ 4G và Internet băng rộng tốc độ cao hơn, giá thành thấp hơn.
- ✓ Lĩnh vực an ninh an toàn thông tin được chú trọng đầu tư bài bản
- ✓ Các ứng dụng trực tuyến trên nền tảng Cloud, 3G/4G phát triển mạnh mẽ do ảnh hưởng của dịch Covid
- ✓ Xu hướng thuê hệ thống CNTT, thuê dịch vụ CNTT theo nhu cầu sử dụng ngày càng chiếm ưu thế với các khách hàng doanh nghiệp và chính phủ
- Một số khó khăn, tồn tại:
 - ✓ Nợ công tiếp tục duy trì ở mức cao, nguồn thu ngân sách khó khăn, đầu tư công dự kiến sẽ tăng so với 2020 nhưng ưu tiên cho việc phòng chống dịch và sản xuất, xuất khẩu
 - ✓ Lãi suất huy động và cho vay của ngân hàng có xu hướng giảm nhưng vẫn ở mức quá cao so với khu vực và thế giới
 - ✓ Mục tiêu ổn định tỷ giá sẽ gặp khó khăn hơn so với năm 2020, dự báo sẽ tăng
 - ✓ Khối Bộ, Ban, Ngành giảm đầu tư công để tránh bội chi ngân sách
 - ✓ Tiếp tục thực hiện tái cơ cấu nền kinh tế và hệ thống ngân hàng nên các ngành trụ cột như BĐS, Ngân hàng chưa thoát khỏi khó khăn về vốn.
 - ✓ Lĩnh vực CNTT & VT:
 - Lĩnh vực CNTT & VT bị ảnh hưởng khi Chính phủ tập trung vào các lĩnh vực quan trọng hơn, các dự án CNTT dùng vốn ngân sách phần lớn thiếu vốn hoặc bị trì hoãn.
 - Cạnh tranh trong lĩnh vực CNTT & VT ngày càng khốc liệt, các nhà cung cấp dịch vụ như Viettel, VNPT, FPT Telecom... tận dụng nghị định 80 và xu hướng cho thuê hạ tầng, dịch vụ CNTT đã và đang tham gia sâu rộng vào lĩnh vực tích hợp hệ thống
 - Trong nền kinh tế hội nhập, các doanh nghiệp CNTT nước ngoài tham gia ngày càng sâu rộng hơn với ưu thế lớn về nguồn vốn giá rẻ (lãi vay 1-3% năm) cạnh tranh quyết liệt về giá, đặc biệt các dự án lớn kéo dài phải vay vốn trung hạn.

- Các doanh nghiệp nhỏ, rất nhỏ, doanh nghiệp Start-up trong lĩnh vực VT & CNTT thành lập quá nhiều, cạnh tranh về chất lượng dịch vụ và nhất là giá cả.
- ✓ Khách hàng:
 - Phần lớn Bộ Ngành, địa phương, ngành Tài chính Ngân hàng... đã đầu tư tương đối đầy đủ về Cơ sở hạ tầng CNTT, đi vào vận hành khai thác. Chi phí chủ yếu cho nâng cấp bổ sung và bảo trì hỗ trợ kỹ thuật, ít đầu tư mới
 - Khối Tài chính Ngân hàng có xu hướng sử dụng dịch vụ Cloud ngày càng nhiều, giảm mua sắm hạ tầng, tập trung phát triển ứng dụng, dịch vụ
 - Một số khách hàng khó khăn về tổ chức, về nguồn vốn dẫn đến tình trạng chậm thanh toán (Dự án Cocobay Đà Nẵng, Vietnam Airlines...)
 - Nhiều khách hàng không đầu tư hệ thống CNTT mà thuê hệ thống, thuê dịch vụ từ các nhà cung cấp dịch vụ (Amazon, Google, Microsoft và các nhà cung cấp dịch vụ trong nước: Viettel, VNPT, FPT Telecom, CMC Telecom...)

2. Phương hướng 2021:

✓ Tổ chức, nhân sự:

- Củng cố và duy trì nhân sự chất lượng, tối ưu hóa mô hình tổ chức theo hướng tinh gọn, hiệu quả (duy trì nhân sự ở mức dưới 90 người). Tăng cường sử dụng nhân công ngoài (Outsource) với các công việc yêu cầu lao động phổ thông hoặc các dịch vụ kỹ thuật Công ty không chuyên sâu
- Tái cấu trúc Chi nhánh HCMC và VPĐD Đà Nẵng để tăng hiệu quả, giảm rủi ro trong kinh doanh
- Đào tạo, tái đào tạo, thi chứng chỉ để nâng cao chất lượng nhân sự, tiếp tục tuyển dụng mới và sàng lọc nhân sự
- Chính sách lương thưởng hợp lý theo hiệu quả công việc để giữ chân và thu hút nhân sự chất lượng cao.

✓ Chiến lược kinh doanh:

- Tập trung chuyên sâu trong lĩnh vực Tích hợp hệ thống các Dự án VT và CNTT
- Chú trọng chuyển giao và phát triển các giải pháp an ninh an toàn mạng, IoT, AI và các giải pháp an ninh quốc phòng

- Tập trung khai thác các khách hàng lớn có nhu cầu cao và sử dụng nguồn ngân sách CNTT lớn (Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Tài chính và các đơn vị trực thuộc)
 - Tập trung khai thác thị trường các nhà cung cấp dịch vụ VT&CNTT, thị trường lớn nhất cũng là thị trường chuyên nghiệp nhất và cạnh tranh gay gắt
 - Tăng cường doanh số khu vực kinh tế tư nhân, củng cố và mở rộng mạng lưới khách hàng các tập đoàn kinh tế
 - Duy trì triển khai hệ thống điện nhẹ viễn thông, CNTT cho doanh nghiệp BĐS, BĐS nghỉ dưỡng, TT thương mại, tòa nhà văn phòng và chung cư..., đặc biệt là thị trường miền Nam và miền Trung
 - Nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng các giải pháp giá thành hạ, phù hợp với khách hàng doanh nghiệp (giải pháp của Israel, Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan...)
 - Mở rộng kinh doanh các lĩnh vực mới (Phương tiện và công cụ kỹ thuật trong An ninh Quốc phòng, Năng lượng tái tạo: Điện mặt trời áp mái...)
 - Mở rộng triển khai cho thuê dịch vụ CNTT (thuê hệ thống, thuê dịch vụ vận hành...)
 - Tăng tỷ trọng doanh thu phần mềm và dịch vụ (mục tiêu: 10-12% doanh thu)
- ✓ **Đối tác chiến lược:**
- Juniper Networks/ Mỹ
 - Nokia/ Phần Lan
 - Microsemi/ Mỹ
 - Ribbon-ECI/ Israel
 - Các đối tác quan trọng khác: HP, Fujitsu, Alcatel Lucent Enterprise, Oracle, Cisco, NKIA/ Hàn quốc...
 - Mở rộng quan hệ đối tác, chuyển giao công nghệ của các hãng từ Israel, Japan, Korea, Taiwan... có giải pháp và giá thành hợp lý, đặc biệt trong các lĩnh vực an ninh an toàn, phần mềm ứng dụng...
- ✓ **Khách hàng chiến lược và doanh số 2021:**
- Tổng doanh thu 2021 (kế hoạch): 600 tỷ VNĐ
 - Các nhà cung cấp dịch vụ: Khoảng 300 tỷ VNĐ
 - Bộ, Ban, Ngành: Khoảng 110 tỷ VNĐ
 - Tài chính, Ngân hàng, Chứng khoán: Khoảng 90 tỷ VNĐ
 - Doanh nghiệp, tập đoàn tư nhân: Khoảng 80 tỷ VNĐ
 - Khách hàng khác: Khoảng 20 tỷ VNĐ

Kế hoạch kinh doanh chi tiết 2021

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện 2020 (VNĐ)	Kế hoạch 2021 (VNĐ)	Tăng trưởng
1	Tổng doanh thu	634.970	600.000	-5,5%
2	Lợi nhuận trước thuế	7.598	7.000	-7,87%
3	Vốn chủ sở hữu	79.600	79,600	0%
4	Tổng quân số	80	85	6,25%
5	Thu nhập bình quân	11,5	12	4,35%

T/M. BAN ĐIỀU HÀNH

TỔNG GIÁM ĐỐC



ĐẶNG ANH PHƯƠNG

